

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 07/2018/HS-ST
ngày 22 - 3 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Trọng Búp; ông Nguyễn Võ.

Thư ký phiên tòa: ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk , tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Cao Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh N sinh ngày 02/11/1984 tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Nơi đăng ký HKTT: số 28 đường A , phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Chỗ ở hiện nay: hẻm 362 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: lái xe. Dân tộc: kinh. Giới tính: nam. Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Hồng K(đã chết) và bà Huỳnh Thị O sinh năm 1963. Vợ Hà Thị Bích H sinh năm 1988 và có 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018) hiện ở 362 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 18/10/2004 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 05/12/2011 chấp hành xong hình phạt tù, đương nhiên đã được xóa án tích. Bị cáo đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng khác:**

- Những người bị hại: vợ chồng ông Đạo Văn T sinh năm 1971, bà Tài Thị Hồng L sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn A, xã X, huyện N, tỉnh N. Ông T, bà L vắng mặt tại phiên tòa (ông T và bà L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Bà Trần Tô Tú H1 sinh năm 1994. Nơi đăng ký HKTT: tổ dân phố số 02,

thị trấn K, huyện K, tỉnh Đ. Chỗ ở hiện nay: số 09 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Bà H1 vắng mặt tại phiên tòa

+ Ông Nguyễn Tiên P sinh năm 1978. Nơi cư trú: 11/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Ông P vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huỳnh N có giấy phép lái xe hạng B2. Ngày 07/8/2017 N điều khiển xe ô tô con biển kiểm soát (BKS) 47A-173.19 chở bà Trần Tô Tú H1 và ông Nguyễn Tiên P trên đường quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 11 giờ cùng ngày, đến Km 69+ 300 quốc lộ 26 thuộc địa bàn thôn 3, xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường phía trước cong và có 01 xe ô tô tải chạy cùng chiều, tầm nhìn bị hạn chế, nhưng N vẫn điều khiển xe sang bên trái để vượt xe ô tô tải. Phát hiện thấy ông Đạo Văn T điều khiển xe mô tô BKS 85C1-124.63 chở bà Tài Thị Hồng L (vợ ông T) chạy ngược chiều đến, cách khoảng 10 mét, N không kịp xử lý. Xe ô tô do N điều khiển va chạm với xe mô tô do ông T điều khiển, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra: ông T và bà L bị thương; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại các bản kết luận pháp y thương tích số 1327 và số 1328/PY-TgT ngày 15/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: ông T bị thương với tỷ lệ thương tật là 72%, tạm thời 6 tháng; Bà L bị thương với tỷ lệ thương tật là 48% tạm thời 6 tháng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 25/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M'Đrăk xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 85C1-124.63 là 3.840.000đồng.

*Qua công tác khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là mặt đường thảm bê tông nhựa rộng 5,7m, tương đối bằng phẳng, ở gần giữa có vạch kẻ sơn màu trắng rộng 0,1m đứt quãng. Từ tâm vạch kẻ sơn đến lề đường bên phải theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa dài 2,8m; Lề đường bên phải rộng 2m, bên trái rộng 1,8m; Cách trung tâm xảy ra tai nạn về phía đông bắc (theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa) 41m là đường ngoặt có 02 biển báo nguy hiểm.

Theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa, chọn mép đường bên phải làm chuẩn và trụ giao thông Km H3/69 QL26 trên lề đường bên trái cách mép đường chuẩn dài 7,6 mét làm mốc cố định để xác định các phương tiện và dấu vết sau tai nạn. Xác định điểm va chạm đầu tiên giữa ô tô BKS 47A-173.19 với xe mô tô BKS 85C1-124.63 tương ứng trên mặt đường nhựa được ký hiệu là (A). Từ tâm A đến mép đường chuẩn dài 4,9m.

Vật chứng tạm giữ: xe ô tô BKS 47A-173.19, xe mô tô BKS 85C1-124.63, Giấy phép lái xe hạng B2 của Nguyễn Huỳnh N, Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 47A-173.19.

* Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai: bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2. Khoảng 11 giờ, ngày 07/8/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô con BKS 47A - 173.19 chở chị H1 và anh P lưu thông trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 69 + 300 thuộc địa phận thôn 3, xã Krông Jing, bị cáo quan sát phía trước không có người tham gia giao thông đi ngược chiều, bị cáo điều khiển xe dùng tín hiệu (bật đèn xi nhan và bấm còi) xin vượt xe ô tô tải phía trước. Khi xe tải đi sát lề đường bên phải, bị cáo điều khiển xe sang phía trái tăng tốc độ để vượt, xe ô tô bị cáo điều khiển gần ngang với xe ô tô tải, bất ngờ thấy ông T điều khiển xe mô tô chở bà L chạy theo hướng ngược chiều tới. Do khoảng cách quá gần bị cáo không kịp xử lý, xe ô tô bị cáo điều khiển lấn phần đường của xe chạy ngược chiều, tông vào xe mô tô do ông T điều khiển, gây tai nạn.

* Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là vợ chồng ông Đạo Văn T bà Tài Thị Hồng L khai: ông T điều khiển xe mô tô chở bà L trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Phát hiện thấy xe ô tô tải đi ngược chiều tới, ông T điều khiển xe chạy đúng phần đường bên phải, khi đầu xe ô tô tải và xe mô tô gần ngang nhau, bất ngờ xe ô tô con chạy cùng chiều với ô tô tải chạy vượt lên lấn phần đường và tông vào xe ông T điều khiển. Sau tai nạn, bị cáo tự nguyện bồi thường cho vợ chồng ông T bà L 319.350.000đồng. Ông T và bà L bãi nại, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh N từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590, Điều 601 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận việc:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại xe mô tô BKS 85C1-124.63, xe ô tô BKS 47A – 173.19 cho các chủ sở hữu hợp pháp.

+ Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho những người bị hại.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Bị cáo và những người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 11 giờ ngày 07/8/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô con BKS 47A – 173.19 lưu thông trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đăk Lăk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 69 + 300 thuộc địa phận thôn 3, xã Krông Jing, do không quan sát kỹ, bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô tải chạy cùng chiều, lấn phần đường của xe chạy ngược chiều, tông vào xe mô tô BKS 85C1-124.63 do ông T điều khiển chở bà L, gây tai nạn. Hậu xảy ra: ông T thương với tỷ lệ thương tật 72%, bà L bị thương với tỷ lệ thương tật là 48%. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ (Luật GTĐB).

Tại khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật GTĐB quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung.

1/ Người tham gia giao thông phải đi bên phải đường theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 14. Vượt xe.

...

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.”

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo đã gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người (ông T và bà L) với tổng tỷ lệ thương cơ thể là 120%, đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015.

Tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm nghiêm trọng cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, xử lý kịp thời các tình huống. Do không tuân thủ luật giao thông, bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe khác, lấn đường xe mô tô do ông T điều khiển chạy ngược chiều, gây tai nạn làm tổn hại đến sức khỏe người khác. Nên, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo tự nguyện bồi thường cho những người bị hại, những người bị hại làm đơn bãi nại và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xét thấy, bị cáo đã từng bị kết án, nhưng đương nhiên đã được xóa án tích, tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 2 năm. Mặt khác, bị cáo phạm tội lần này là do vô ý, được người bị hại bãi nại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Sau tại nạn giao thông xảy ra, bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho những người bị hại (vợ chồng ông Đạo Văn T bà Tài Thị Hồng L) 319.350.000 đồng. Những người bị hại không cung cấp cho cơ quan tiến hành tố tụng tài liệu, chứng từ về thiệt hại xảy ra, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự, HĐXX không xem xét giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe mô tô BKS 85C1-124.63 thuộc quyền sở hữu của ông Đạo Văn T; xe ô tô BKS 47A – 173.19 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Huỳnh N. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả xe mô tô và ô tô cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật, HĐXX cần chấp nhận.

Giấy phép lái xe số No: 660121003689 ngày 19/01/2017 của sở Giao thông vận tải Đắk Lắk cấp cho Nguyễn Huỳnh N, Giấy chứng nhận kiểm định số No: 2439638 kiểm định xe ô tô BKS 47A – 173.19 đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án 22/3/2018. Giao bị cáo Nguyễn Huỳnh N cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đ giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

*Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả lại: xe mô tô BKS 85C1-124.63 cho ông Đạo Văn T; xe ô tô BKS 47A - 173.19 cho bị cáo Nguyễn Huỳnh N.

-Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huỳnh N: giấy phép lái xe số No: 660121003689 ngày 19/01/2017 của sở Giao thông vận tải Đắk Lắk cấp cho Nguyễn Huỳnh N; Giấy chứng nhận kiểm định số No: 2439638 ngày 15/3/ 2017 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-04D, kiểm định xe ô tô BKS 47A - 173.19 (Giấy phép lái xe và Giấy chứng nhận kiểm định hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

*Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Huỳnh N phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

* Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Công an huyện M'Đrắk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương